

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN HẢI LĂNG  
TỈNH QUẢNG TRỊ**

Bản án số: 05/2021/HNGĐ-ST

Ngày: 26/02/2021

V/v “Ly hôn, tranh chấp  
nuôi con”

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HẢI LĂNG, TỈNH QUẢNG TRỊ**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Võ Bùi Diệu Lương.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Nguyễn Hùng Mạnh.
2. Bà Lê Thị Thu Hòa.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Hoàng Kim Hưng - Thư ký Tòa án.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hải Lăng tham gia phiên tòa:**  
Ông Phạm Tiến Quân - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 02 năm 2021, tại Hội trường Tòa án nhân dân huyện Hải Lăng, tỉnh Quảng Trị xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 116/2020/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 11 năm 2020 về “Ly hôn, tranh chấp nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 05/2021/QĐXX-ST ngày 20 tháng 01 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số 04/2021/QĐST-HNGĐ ngày 05 tháng 02 năm 2021 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Chị Nguyễn Thị Ngọc A; địa chỉ: Thôn U, xã P, huyện Đ, tỉnh Thừa Thiên Huế; có mặt.

2. *Bị đơn:* Anh Nguyễn Đức L; địa chỉ: Thôn N, xã T, huyện H, tỉnh Quảng Trị; vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo đơn khởi kiện đề ngày 17/11/2020, bản tự khai và tại phiên tòa, nguyên đơn chị Nguyễn Thị Ngọc A trình bày: Chị và anh Nguyễn Đức L kết hôn tự nguyện vào năm 2019, có đăng ký tại UBND xã H1 (nay là xã T), huyện H, tỉnh Quảng Trị. Sau khi kết hôn, cuộc sống chung của vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn vì không hòa hợp tính tình và cách sống. Không khắc phục được mâu thuẫn nên chị Ngọc A đã bỏ về nhà mẹ đẻ ở từ cuối năm 2019 và nhiều lần gửi đơn xin ly hôn với anh L. Đến nay do tình cảm vợ chồng không còn nên chị Ngọc A yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn với anh Nguyễn Đức L.

Về nuôi con chung: Chị và anh Nguyễn Đức L có một con chung là cháu Nguyễn Thị Linh C, sinh ngày 02/10/2019. Chị Ngọc A có nguyện vọng xin được nuôi cháu Nguyễn Thị Linh C và không yêu cầu anh L phải cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại biên bản lấy lời khai ngày 15/01/2021, bị đơn anh Nguyễn Đức L trình bày: Anh và chị Ngọc A kết hôn vào năm 2019, có đăng ký kết hôn tại UBND xã H1 (nay là xã T), huyện H, tỉnh Quảng Trị. Anh Nguyễn Đức L thừa nhận cuộc sống chung vợ chồng xảy ra mâu thuẫn do tính tình không hợp nhau, vì không còn tình cảm vợ chồng nên anh L đồng ý ly hôn. Về con chung: Vợ chồng có một con chung là cháu Nguyễn Thị Linh C, sinh ngày 02/10/2019. Anh L có nguyện vọng giao cháu C cho chị Ngọc A nuôi dưỡng, do chưa có điều kiện nên anh L không cấp dưỡng nuôi con. Về tài sản chung và nợ chung: Anh Nguyễn Đức L không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hải Lăng phát biểu quan điểm về việc tuân theo pháp luật: Thẩm phán được phân công giải quyết vụ án đã thực hiện đúng quy định tại các Điều 28, 35, 39, 68, 96, 97, 175, 177, 178, 195, 196, 203, 220, 233 của Bộ luật Tố tụng dân sự, cụ thể: Xác định đúng thẩm quyền thụ lý, quan hệ tranh chấp, tư cách tham gia tố tụng, xác minh, thu thập chứng cứ; thực hiện việc tổng đạt thông báo thụ lý vụ án, thông báo các phiên hòa giải, quyết định đưa vụ án ra xét xử, tuân thủ quy định của pháp luật về thời hạn thụ lý vụ án, thời hạn chuẩn bị xét xử, thời hạn hoãn phiên tòa và thực hiện việc chuyển hồ sơ cho Viện kiểm sát trước khi tham gia phiên tòa.

Việc tuân theo pháp luật của Hội đồng xét xử, Thư ký tại phiên tòa: Hội đồng xét xử, Thư ký đã tuân theo đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự về việc xét xử sơ thẩm vụ án.

Việc tuân theo pháp luật tố tụng của những người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án, kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án: Nguyên đơn chị Nguyễn Thị Ngọc A đã thực hiện đúng các quy định tại các Điều 70, 71 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Bị đơn anh Nguyễn Đức L chưa thực hiện đầy đủ nghĩa vụ theo quy định tại các Điều 70, 72 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Bị đơn đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt không đến phiên tòa và không có đơn xin xét xử vắng mặt, vì vậy, căn cứ vào khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn anh Nguyễn Đức L là đúng quy định.

Về việc giải quyết vụ án: Chị Nguyễn Thị Ngọc A và anh Nguyễn Đức L kết hôn tự nguyện, có đăng ký theo quy định pháp luật. Quá trình chung sống vợ chồng phát sinh mâu thuẫn do tính tình không hòa hợp. Xét thấy mâu thuẫn vợ chồng giữa chị Nguyễn Thị Ngọc A và anh Nguyễn Đức L là trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt, đời sống chung không thể kéo dài, vì vậy đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 56, Điều 58, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình, chấp nhận đơn khởi kiện, cho

chị Nguyễn Thị Ngọc A được ly hôn với anh Nguyễn Đức L. Về con chung: Giao cháu Nguyễn Thị Linh C, sinh ngày 02/10/2019 cho chị Nguyễn Thị Ngọc A nuôi dưỡng, anh Nguyễn Đức L không phải cấp dưỡng nuôi con. Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu nên không xem xét giải quyết. Về án phí: Chị Nguyễn Thị Ngọc A phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

#### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án: Sau khi xem xét yêu cầu của nguyên đơn, xác định đây là vụ án “Ly hôn, tranh chấp nuôi con” thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật Tố tụng dân sự. Bị đơn có địa chỉ cư trú tại huyện Hải Lăng, tỉnh Quảng Trị nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Hải Lăng theo quy định tại khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2]. Về thủ tục tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tổng đạt thông báo về việc thụ lý vụ án, thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, quyết định đưa vụ án ra xét xử, quyết định hoãn phiên tòa đúng trình tự thủ tục tố tụng cho nguyên đơn chị Nguyễn Thị Ngọc A và bị đơn anh Nguyễn Đức L. Chị Nguyễn Thị Ngọc A đã thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình, anh Nguyễn Đức L hiểu rõ quyền và nghĩa vụ của mình nhưng không đến tham gia tố tụng tại phiên họp và phiên tòa mà không có lý do. Vì vậy, theo quy định tại khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt anh Nguyễn Đức L.

[3]. Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Ngọc A và anh Nguyễn Đức L kết hôn tự nguyện, có đăng ký tại UBND xã H1 (nay là xã T), huyện H, tỉnh Quảng Trị vào năm 2019. Sau khi kết hôn, vợ chồng thường xảy ra mâu thuẫn do không hòa hợp tính tình, cách sống nên chị Ngọc A đã về nhà mẹ đẻ của chị để sống. Chị Nguyễn Thị Ngọc A đã nhiều lần gửi đơn xin ly hôn anh Nguyễn Đức L và cũng đã nhiều lần khắc phục mâu thuẫn để hòa hợp, chung sống với nhau nhưng không được. Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, chị Ngọc A giữ nguyên yêu cầu xin được ly hôn anh Nguyễn Đức L.

Tại biên bản xác minh ngày 10/12/2020, Hội liên hiệp phụ nữ xã T cung cấp: Chị Ngọc A và anh L sau khi kết hôn thì chung sống với nhau được khoảng 03 tháng, sau đó chị Ngọc A bỏ về nhà mẹ đẻ tại huyện Đ, tỉnh Thừa Thiên Huế để ở cho đến nay. Hai vợ chồng không còn chung sống với nhau.

Anh Nguyễn Đức L cũng đã thừa nhận cuộc sống chung vợ chồng xảy ra mâu thuẫn vì không hòa hợp tính tình và do không còn tình cảm vợ chồng nên đồng ý ly hôn.

Xét thấy mâu thuẫn của vợ chồng chị Nguyễn Thị Ngọc A và anh Nguyễn Đức L ngày càng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên yêu cầu của chị Nguyễn Thị Ngọc A xin ly hôn anh Nguyễn Đức L là có căn cứ, phù hợp với quy định của pháp luật, cần chấp nhận.

[4]. Về nuôi con chung: Chị Nguyễn Thị Ngọc A và anh Nguyễn Đức L có một con chung là cháu Nguyễn Thị Linh C, sinh ngày 02/10/2019. Chị Ngọc A có nguyện vọng được trực tiếp nuôi cháu C và không yêu cầu anh L phải cấp dưỡng nuôi con. Tại biên bản lấy lời khai anh L cũng đồng ý giao cháu C cho chị Ngọc A nuôi dưỡng và không cấp dưỡng nuôi con vì chưa có điều kiện. Nguyện vọng của chị Nguyễn Thị Ngọc A là phù hợp với ý kiến của anh Nguyễn Đức L. Vì vậy, cần giao cháu C cho chị Ngọc A nuôi dưỡng, anh Nguyễn Đức L không phải cấp dưỡng nuôi con.

[5]. Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hải Lăng đề nghị xử cho chị Nguyễn Thị Ngọc A được ly hôn anh Nguyễn Đức L; giao cháu Nguyễn Thị Linh C cho chị Ngọc A nuôi dưỡng, anh Nguyễn Đức L không phải cấp dưỡng nuôi con là phù hợp với các quy định của pháp luật.

[6]. Về tài sản chung, nợ chung: Chị Nguyễn Thị Ngọc A và anh Nguyễn Đức L đều không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

[7]. Về án phí: Buộc chị Nguyễn Thị Ngọc A phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, khoản 2 Điều 227, Điều 271, Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 56, Điều 58, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, xử:

**Về quan hệ hôn nhân:** Chị Nguyễn Thị Ngọc A được ly hôn anh Nguyễn Đức L.

**Về nuôi con chung:** Giao cháu Nguyễn Thị Linh C, sinh ngày 02/10/2019 cho chị Nguyễn Thị Ngọc A trực tiếp nuôi dưỡng. Anh Nguyễn Đức L không phải cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

**Về án phí:** Chị Nguyễn Thị Ngọc A phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị Ngọc A đã nộp tại biên lai số AA/2018/0002249 ngày 19/11/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hải Lăng. Chị Ngọc A đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

Nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị đơn có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh;
- VKSND Hải Lăng;
- THADS Hải Lăng;
- UBND xã Hải Phong;
- Đường sự;
- Lưu hồ sơ, tập án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Võ Bùi Diệu Lương**